| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN KIM BẢNG**<br>**TỈNH HÀ NAM** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 87/2024/HS-ST
Ngày 18-9-2024

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Nguyễn Đức Thạo.

*- Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Bá Đoàn.

2. Ông Nguyễn Duy Vĩnh.

***- Thư ký phiên toà:*** Ông Trần Quang Tất - Thư ký Toà án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà:*** Bà Dương Thị Sen - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 85/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Đỗ Quang Th, sinh năm 1993 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Tổ dân phố N, phường T, thị xã D, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Quang L và bà Trần Thị Đ; vợ, con: Chưa có; tiền án: Tại Bản án số 10/2022/HS-ST ngày 25/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" (chưa được xóa án tích); tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 16/7/2018 bị Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 24 tháng, chấp hành xong ngày 30/7/2020; bị tạm giữ từ ngày 06/6/2024 và bị tạm giam từ ngày 12/6/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên toà.

*- Bị hại:* Anh Chu Phú T, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn D, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1977; nơi cư trú: Thôn A, xã L, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

2. Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1979; nơi cư trú: Thôn A, xã L, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

3. Ông Đỗ Quang L, sinh năm 1963; nơi cư trú: Tổ dân phố N, phường T, thị xã D, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Quang Th là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2014, đã bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc năm 2018, có một tiền án về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Chấp hành xong án phạt tù ngày 29/10/2023 về địa phương không có nghề nghiệp ổn định, nghiện ma túy, thường xuyên lang thang tìm sơ hở để trộm cắp tài sản. Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 23/5/2024, Th lấy chiếc kìm điện của gia đình tháo BKS: 90F2 – 61xx xe mô tô nhãn hiệu Dame rồi để vào cốp xe cùng chiếc kìm. Sau đó, Th điều khiển xe mô tô từ nhà đến xã Đại Cương, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam. Khi Th điều khiển xe mô tô đi qua khu vực trường cấp 2 thuộc thôn D, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam khoảng 150m, quan sát thấy có cửa hàng nhôm kính "NL" do anh Chu Phú T làm chủ có khóa cửa bên ngoài, loại cửa cuốn. Th dừng xe quan sát thấy không có người dân qua lại khu vực này, liền mở cốp xe lấy chiếc kìm cầm ở tay phải và tiến lại gần cửa cuốn dùng hai tay đưa kìm kẹp vào khuy tai cửa cuốn vặn, bẻ nhiều lần làm tai khuy cửa bị gẫy rời ra, Th dùng tay nâng, đẩy cửa cuốn theo hướng từ dưới lên trên khoảng 01m thì nhìn thấy trên sàn nhà có để nhiều thanh nhôm định hình với nhiều loại khác nhau, đều là loại mới, xếp đống chồng lên nhau, Th chọn 03 thanh nhôm loại to nhất, mỗi thanh đều dài 06m rồi dùng hai tay rút làm 02 lần ra ngoài cửa và dùng tay kéo cửa cuốn xuống như ban đầu, bó các thanh nhôm lại với nhau rồi để lên vai trái dùng tay trái giữ, tay phải điều khiển xe mô tô đi theo QL38 đến cửa hàng thu mua phế liệu của anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1977 và vợ là chị Hoàng Thị H, sinh năm 1979 ở thôn A, xã L, huyện K, tỉnh Hà Nam, gặp chị H cân được 21 kg rồi bán cho chị H lấy số tiền 1.090.000 đồng.

Với phương thức và thủ đoạn nêu trên Đỗ Quang Th tiếp tục 07 lần trộm cắp tài sản như sau:

Lần 1: Khoảng 18 giờ cùng ngày 23/5/2024, Th tiếp tục điều khiển xe mô tô đi đến cửa hàng nhôm kính của anh Th, dừng xe rồi tiến lại gần cửa cuốn dùng tay nâng đẩy cửa cuốn lên và rút 01 bó nhôm (gồm có 06 thanh nhôm, đều dài 06m) ra bên ngoài rồi kéo cửa cuốn xuống, vác bó nhôm bên vai trái điều khiển xe đến nhà chị H cân được 24 kg và bán cho chị H lấy số tiền 1.240.000 đồng.

Lần 2: Khoảng 8 giờ 30 ngày 25/5/2024, Th rút 01 bó nhôm, bên trong có 04 thanh nhôm (loại vừa), đều dài 06m, cân được 24kg rồi bán cho chị H lấy số tiền 1.240.000 đồng.

Lần 3: Khoảng 12 giờ cùng ngày 25/5/2024, Th rút 01 bó nhôm gồm 06 thanh nhôm (loại nhỏ), đều dài 06m, cân được 24 kg rồi bán cho chị H lấy số tiền 1.240.000 đồng.

Lần 4: Khoảng 08 giờ ngày 28/5/2024 Th rút 01 bó, gồm 06 thanh nhôm đều dài 06m, cân được 24 kg rồi bán cho chị Hồng lấy số tiền 1.240.000 đồng.

Lần 5: Khoảng 15 giờ cùng ngày 28/5/2024, Th rút tiếp 03 thanh nhôm (loại nhỡ) đều dài 06m, cân được 18 kg rồi bán cho chị H lấy số tiền 936.000 đồng.

Lần 6: Khoảng 12 giờ 30 phút trưa ngày 29/5/2024, Th rút 01 bó nhôm gồm có 06 thanh nhôm đều dài 06m mang đến cửa hàng thu mua phế liệu gặp anh Nguyễn Văn C sinh năm 1977 (chồng chị H), cân được 24kg và bán cho anh C lấy số tiền 1.240.000 đồng.

Lần 7: Khoảng 12 giờ 30 phút trưa ngày 01/6/2024 Th rút 01 bó nhôm gồm có 04 thanh nhôm, đều dài 06m gặp anh C cân được 24 kg rồi bán cho anh C lấy số tiền 1.240.000 đồng. Sau khi nhận được tiền Th đều chi tiêu cá nhân hết. Riêng ngày 01/6/2024, Th chi tiêu cá nhân hết số tiền 990.000 đồng, còn số tiền 250.000 đồng. Trên cơ sở đơn trình báo của anh Chu Phú T và tài liệu ban đầu thu thập được. Đến 18 giờ ngày 05/6/2024, khi Th đang điều khiển xe mô tô BKS: 90F2-61xx đi trên đường QL38, lực lượng Công an xã Đại Cương yêu cầu Th dừng xe về trụ sở Công an xã để làm việc và thu giữ số tiền 250.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định Đỗ Quang Th nghiện ma túy, sống lang thang, không nghề nghiệp, lấy việc phạm tội là "Nghề", lấy kết quả của việc phạm tội là "Nguồn" sống chính của bản thân.

Vật chứng, đồ vật thu giữ:

- Tạm giữ của Đỗ Quang Th: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dame, màu nâu BKS: 90F2-61xx, không gương chiếu hậu, xe cũ đã qua sử dụng; đăng ký xe mang tên Đỗ Quang L (bố đẻ Th) là tài sản hợp pháp của gia đình ông L; Số tiền 250.000 đồng, niêm phong trong phong bì ký hiệu KT01 là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn C và là vật chứng của vụ án; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Itel, cũ đã qua sử dụng, bên trong có lắp 01 sim vinaphone, niêm phong trong phong bì ký hiệu KT02, khai thác các thông tin dữ liệu trong điện thoại không phát hiện thông tin nào có liên quan đến vụ án; 01 chiếc áo chống nắng nhãn hiệu Jaguar màu tím than và 01 chiếc quần bò nam đã qua sử dụng màu xanh nhạt, là của Th mặc trong quá trình thực hiện hành vi trộm cắp tài sản từ ngày 23/5/2024 đến ngày 01/6/2024 của anh T.

- Tạm giữ của anh Nguyễn Văn C:

+ 04 thanh nhôm định hình hệ Xingfa (nhôm nguyên liệu) đều có cùng đặc điểm là mã C3202 màu nâu đen có khối lượng 6 kg, chiều dài 6m, độ dày1,2mm, 1 thanh, tổng khối lượng 24kg, là tài sản hợp pháp của anh Chu Phú T; 01 quyển sổ tay có ghi chép việc thu mua bán phế liệu của cửa hàng C H được đánh số thứ tự từ trang 01 đến trang 19 tại các trang đều có chữ ký xác nhận của anh Nguyễn Văn C, là tài liệu chứng cứ chứng minh cho hành vi phạm tội của bị cáo Th.

- Tạm giữ của ông Đỗ Quang L: 01 chiếc kìm điện đã qua sử dụng, thân kìm được làm từ thép màu đen, có chiều dài 18,5cm, chuôi kìm được bọc lớp nhựa cách điện màu đỏ đen, là tài sản hợp pháp của gia đình ông Đỗ Quang L.

- Tiến hành khai thác camera nhà anh Chu Phú T ghi lại chi tiết 08 lần Th thực hiện hành vi rút các thanh nhôm tại cửa hàng nhôm kính của anh T, đặc điểm nhận dạng và chiếc xe mô tô Th điều khiển đúng như lời khai của Th và của vợ chồng anh C chị H, được sao lưu vào chiếc USB4GB nhãn hiệu Toshiba niêm phong trong phong bì ký hiệu GH, tạm giữ của anh T kèm theo hồ sơ vụ án.

- Tiến hành khai thác camera an ninh của UBND xã Lê Hồ ghi lại hình ảnh các lần Th thực hiện hành vi trộm cắp các thanh nhôm tại cửa hàng của anh T, ghi lại đặc điểm nhận dạng và chiếc xe mô tô Th điều khiển đúng như lời khai của Th của vợ chồng anh C chị H, được sao lưu vào chiếc USB8GB nhãn hiệu Toshiba niêm phong trong phong bì ký hiệu NP1, tạm giữ của Công an xã Lê Hồ kèm theo hồ sơ vụ án.

Ngày 06/6/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam yêu cầu Hội đồng định giá huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam định giá đối với 04 thanh nhôm định hình đã thu giữ được.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 18/KL-HĐ ngày 06/6/2024 của Hội đồng định giá tài sản huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, kết luận: *"04 thanh nhôm đều có đặc điểm giống nhau: Hiệu Xingfa mã nhôm C3202, chiều dài: 06m, độ dày 1,2mm, khối lượng 6kg/1 thanh. Tổng khối lượng 4 thanh là 24kg, thời điểm định giá ngày 01/6/2024 có giá trị là: 2.166.000 đồng"*.

Ngày 20/7/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam yêu cầu Hội đồng định giá huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam định giá đối với 34 thanh nhôm định hình Thắng trộm cắp các ngày 23, 25, 28, 29/5/2024 của anh T (không thu giữ được).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 27/KL-HĐĐGTS ngày 22/7/2024 của Hội đồng định giá tài sản huyện Kim Bảng, kết luận:

*"Lần 1: 03 thanh nhôm định hình hệ Xingfa đều có tổng chiều dài 06m, có tổng khối lượng 21kg. Thời điểm định giá ngày 23/5/2024 có giá trị là: 1.895.250 đồng.*

*Lần 2: 06 thanh nhôm định hình hệ Xingfa đều có tổng chiều dài 06m, có tổng khối lượng 24kg. Thời điểm định giá ngày 23/5/2024 có giá trị là: 2.166.000 đồng.*

*Lần 3: 04 thanh nhôm định hình hệ Xingfa đều có tổng chiều dài 06m, có tổng khối lượng 24kg. Thời điểm định giá ngày 25/5/2024 có giá trị là: 2.166.000 đồng.*

*Lần 4: 06 thanh nhôm định hình hệ Xingfa đều có tổng chiều dài 06m, có tổng khối lượng 24kg. Thời điểm định giá ngày 25/5/2024 có giá trị là: 2.166.000 đồng.*

*Lần 5: 06 thanh nhôm định hình hệ Xingfa đều có tổng chiều dài 06m, có tổng khối lượng 24kg. Thời điểm định giá ngày 28/5/2024 có giá trị là: 2.166.000 đồng.*

*Lần 6: 03 thanh nhôm định hình hệ Xingfa đều có tổng chiều dài 06m, có tổng khối lượng 18kg. Thời điểm định giá ngày 28/5/2024 có giá trị là: 1.624.500 đồng.*

*Lần 7: 06 thanh nhôm định hình hệ Xingfa đều có tổng chiều dài 06m, có tổng khối lượng 24kg. Thời điểm định giá ngày 29/5/2024 có giá trị là: 2.166.000 đồng".*

Tại bản Cáo trạng số 86/CT-VKS ngày 28/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Đỗ Quang Th về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo điểm b khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 173; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Th từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho anh Chu Phú T 04 thanh nhôm định hình; trả lại cho anh Nguyễn Văn C và chị Hoàng Thị H số tiền 250.000 đồng; trả lại cho ông Đỗ Quang L 01 chiếc xe mô tô biển số 90F2-61xx và 01 chiếc kìm điện; trả lại cho bị cáo Th 01 chiếc điện thoại di động Itel; tịch thu tiêu hủy 01 chiếc áo chống nắng và 01 chiếc quần bò; tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 cuốn sổ tay và 02 chiếc USB.

Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Quang Th khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố và nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định đó. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời nhận tội của bị cáo Đỗ Quang Th tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản thu giữ vật chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập.

Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để xác định: Trong một khoảng thời gian ngắn từ ngày 23/5/2024 đến ngày 01/6/2024, tại cửa hàng nhôm kính "NL" của anh Chu Phú T ở thôn D, xã Đ, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, bị cáo Đỗ Quang Thg lợi dụng sơ hở trong việc trông coi quản lý, tài sản của anh T đã 08 lần thực hiện hành vi trộm cắp 38 thanh nhôm định hình nhãn hiệu Xingfa các loại khác nhau có tổng khối lượng 183 kg trị giá 16.509.750 đồng của anh T. Sau đó mang đến bán cho vợ chồng anh Nguyễn Văn C, chị Hoàng Thị H lấy số tiền 9.516.000 đồng, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 23/5/2024 lấy 03 thanh nhôm có khối lượng 21 kg trị giá 1.895.250 đồng.

Lần 2: Khoảng 18 giờ ngày 23/5/2024 lấy 06 thanh nhôm có khối lượng 24 kg trị giá 2.166.000 đồng.

Lần 3: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 25/5/2024 lấy 04 thanh nhôm có khối lượng 24 kg trị giá 2.166.000 đồng.

Lần 4: Khoảng 12 giờ ngày 25/5/2024 lấy 06 thanh nhôm có khối lượng 24 kg trị giá 2.166.000 đồng.

Lần 5: Khoảng 08 giờ ngày 28/5/2024 lấy 06 thanh nhôm có khối lượng 24 kg trị giá 2.166.000 đồng.

Lần 6: Khoảng 15 giờ ngày 28/5/2024 lấy 03 thanh nhôm có khối lượng 18 kg trị giá 1.624.500 đồng.

Lần 7: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 29/5/2024 lấy 06 thanh nhôm có khối lượng 24 kg trị giá 2.166.000 đồng.

Lần 8: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 01/6/2024 Đỗ Quang Th lấy 04 thanh nhôm có khối lượng 24 kg trị giá 2.166.000 đồng.

Tính chất, mức độ tội phạm bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong quần

chúng nhân dân, gây tâm lí hoang mang cho người dân trong việc quản lí tài sản, làm mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do trong khoảng thời gian từ ngày 23/5/2024 đến ngày 01/6/2024 bị cáo Th đã 08 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, trong đó có 06 lần đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Mặt khác, Th là đối tượng nghiện ma túy, đã có tiền án, không có nghề nghiệp ổn định, thường xuyên lang thang, lợi dụng sơ hở để lén lút trộm cắp tài sản lấy tiền phục vụ nhu cầu sử dụng ma túy và sinh hoạt cá nhân. Vì vậy, các hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "*Trộm cắp tài sản*" thuộc trường hợp có tính chất chuyên nghiệp được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đang có 01 tiền án về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"; ngoài ra đã 01 lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phải chịu 01 tình tiết "*Tái phạm*" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã tích cực tác động để người thân khắc phục hậu quả thay cho bị cáo; quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đều khai báo thành khẩn, vì vậy bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

[4.1] Hình phạt chính: Từ những phân tích nêu trên, xét thấy cần xử phạt nghiêm bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn, tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm bị cáo đã thực hiện cũng như nhân thân của bị cáo mới có tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục và nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

[4.2] Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập, không có tài sản riêng, do đó miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Giai đoạn điều tra, người bị hại là anh Chu Phú T đã được bố đẻ của bị cáo Th là ông Đỗ Quang L bồi thường số tiền 14.400.000 đồng. Anh Nguyễn Văn C và chị Hoàng Thị H xin được nhận lại số tiền 250.000 đồng và không yêu cầu bị cáo Th phải bồi thường số tiền 990.000 đồng nên không đặt ra xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 250.000 đồng tạm giữ của bị cáo Th là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn C và chị Hoàng Thị H nên cần trả lại cho anh C, chị H. Đối với 04 thanh nhôm định hình là tài sản hợp pháp của anh Chu Phú T bị Th chiếm đoạt nên cần trả lại cho anh T. Đối với chiếc xe mô tô biển số 90F2-61xx và chiếc kìm điện là tài sản hợp pháp của ông Đỗ Quang

L, khi Th sử dụng xe và kìm vào mục đích phạm tội thì ông L không biết nên cần trả lại cho ông L. Đối với 01 chiếc điện thoại di động Itel là tài sản chính đáng của bị cáo, không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho bị cáo, song cần tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng để đảm bảo thi hành án về phần án phí. Đối với 01 chiếc áo chống nắng và 01 chiếc quần bò thu giữ của bị cáo Th, bị cáo xác định đều đã cũ và không còn giá trị sử dụng nên không có yêu cầu nhận lại, vì vậy cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 cuốn sổ tay tạm giữ của anh Nguyễn Văn C, anh C không có yêu cầu nhận lại và 02 chiếc USB đều là tài liệu chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, đã được đánh số bút lục nên cần tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

[7] Đối với anh Nguyễn Văn C và chị Hoàng Thị H, chị Nguyễn Thị V, chị Bùi Thị M là những người mua đi bán lại số nhôm Đỗ Quang Thg trộm cắp. Tuy nhiên anh C, chị H, chị M, chị V đều không biết số nhôm đó là tài sản do Th phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng không xử lý đối với những người này là phù hợp với quy định pháp luật.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 173; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự. Căn cứ điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Toà án:

1. Về hình sự: Tuyên bố bị cáo Đỗ Quang Th phạm tội "*Trộm cắp tài sản*". Xử phạt bị cáo Đỗ Quang Th 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 06/6/2024.

2. Về xử lý vật chứng:

- Trả lại cho anh Nguyễn Văn C và chị Hoàng Thị H số tiền 250.000đ (hai trăm năm mươi nghìn đồng).

- Trả lại cho anh Chu Phú T 04 cây nhôm nguyên liệu nhãn hiệu Xingfa trong nước, màu nâu. Mỗi cây có trọng lượng 5,9kg và dài 06m.

- Trả lại cho ông Đỗ Quang L 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dame biển số 90F2-61xx, kiểu dáng xe Dream, màu sơn nâu, xe không có gương chiếu hậu, số khung LLCLXL30611008565; số máy LC1580FM01143065, xe cũ đã qua sử dụng và 01 chiếc kìm điện đã qua sử dụng nhiều năm có tổng chiều dài 19,5cm.

- Trả lại cho bị cáo Đỗ Quang Th 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Itel, màn hình đen, trắng, bàn phím cứng, điện thoại cũ đã qua sử dụng, song cần tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng để đảm bảo thi hành án về phần án phí.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc áo chống nắng nhãn hiệu JAGUAR và 01 chiếc quần bò nam màu xanh nhạt.

(Số tiền nêu trên theo Ủy nhiệm chi số 25 ngày 19/8/2024 của Kho bạc Nhà nước huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam. Vật chứng nêu trên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/8/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Đỗ Quang Th phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Đức Thạo**